TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2023/HS-ST
Ngày 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 37/2023/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Ngọc Lê D, sinh năm 1982 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: NAN, Phường B, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ng (sinh năm 1964) và bà Trần Thị Mỹ N (sinh năm 1958); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13-3-2018, Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 44/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18-02-2020.

Bị bắt ngày 04-11-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 04-11-2022, tại trước nhà số M đường XVNT, phường ThT, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Biên phòng Cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Trần Ngọc Lê D đang có hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy (Methamphetamine), đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Ngọc Lê D tại nhà số đường PhHTh, Phường B, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lực lượng chức năng còn thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt. D khai là ma túy mua của Long vào ngày 03/11/2022.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Biên phòng Cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Ngọc Lê D khai nhận: D bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015 đến nay. Ngày 4/11/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, D điều khiển xe mô tô hiệu Atila biển kiểm soát 72V1-0858 đến khu vực Công viên 18 tầng, Phường 10, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người thanh niên tên Long (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu trong hộc xe rồi quay về trước nhà số M đường XVNT, phường ThT, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng đợi bạn, đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang như trên (các bút lục điều tra từ số 49 đến số 62).

Lời khai của Trần Ngọc Lê D phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục điều tra từ số 24, 25), phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Lê Văn Vị (bút lục điều tra từ số 63 đến 65), phù hợp với các chứng cứ thu thập được.

Tại bản kết luận giám định số 444/KL-KTHS-MT ngày 08/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

+ Một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Ban CHBPCKC Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ CHBĐBP tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Lê D Khải, Nguyễn Hữu Khánh, "Trần Ngọc Lê D", Trần Văn Bảng, Lê Văn Vi, gửi đến giám định có khối lượng 0,4787 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu của Công an Phường B – CATP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Thị Thùy Trang, Vũ Văn Định, Lê Thị Hải Yến, Lưu Văn Dũng, "Trần Ngọc Lê D", Lê D Khải, gửi đến giám định có khối lượng 0,6918 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

* Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng và tài sản gồm:

- 02 (Hai) phong bì niêm phong số: 444/1, 444/2 ngày 08/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- 01 (Một) xe máy hiệu Atila, biển kiểm soát 72V1-0858 (không rõ số khung, số máy)

Đối với xe mô tô hiệu Atila, biển kiểm soát 72V1-0858 nêu trên, D khai nhận là của D mua lại từ lâu nhưng không có giấy tờ xe, không làm giấy tờ mua bán, hiện không nhớ mua của ai. Do chiếc xe mô tô không rõ số khung số máy nên không tra cứu trên hệ thống quản lý xe trên toàn quốc để xác định chủ sở hữu được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe máy nêu trên, đến nay chưa có cá nhân, tổ chức nào đến liên hệ làm việc.

* Toàn bộ số vật chứng và tài sản trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 15-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố Trần Ngọc Lê D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm Hình sự: Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) gói niêm phong số 441/1; 442/2/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08-11-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe máy, biển kiểm soát 72V1-0858 (không rõ số khung, số máy.)

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 04-11-2022, tại trước nhà số M đường XVNT, phường ThT, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Biên phòng Cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,4787 gam ma túy loại Methamphetamine. Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại nhà số đường PhHTh, Phường B, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan chức năng thu giữ thêm 0,6918 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo tàng trữ tất cả số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chất ma túy chứa trong 02 gói niêm phong số 444/1; 444/2/ GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08-11-2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe máy, biển kiểm soát 72V1-0858 (không rõ số khung, số máy) liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo khai mua lại từ lâu nhưng không có căn cứ chứng minh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe máy trên nhưng không có người đến liên hệ làm việc. Vì vậy, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với người thanh niên tên Long, chưa xác định được nhân thân, lai lịch bán ma túy cho bị cáo cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố VT tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Ngọc Lê D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc Lê D **24 (Hai mươi tư) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 11 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) gói niêm phong số 441/1; 442/2/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08-11-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe máy, biển kiểm soát 72V1-0858 (không rõ số khung, số máy.)

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố VT theo Biên bản giao nhận vật chứng số 128/ BB.CCTHA ngày 27 tháng 02 năm 2023).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố VT;
- Công an thành phố VT;
- Thi hành án dân sự thành phố VT;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Vũng Tàu, t. BR - VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh